

Số: 05/KL-TTr

Hải Lăng, ngày 12 tháng 9 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành pháp luật về quản lý, sử dụng NSNN hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với HTX An Thơ, xã Hải Phong và HTX Thọ Nam, thị trấn Diên Sanh năm 2021-2022

Thực hiện Quyết định số 12/QĐ-TTr ngày 13/7/2023 của Chánh Thanh tra huyện về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với HTX sản xuất dịch vụ nông nghiệp An Thơ, xã Hải Phong (HTX An Thơ) và HTX dịch vụ kinh doanh nông nghiệp Thọ Nam (HTX Thọ Nam), thị trấn Diên Sanh; từ ngày 21/7/2023 đến ngày 31/8/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại 02 HTX.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 57/BC-ĐTTr ngày 07/9/2023 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh thanh tra huyện kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Đối với HTX An Thơ, xã Hải Phong

HTX An Thơ có diện tích đất sản xuất nông nghiệp: 339 ha, trong đó: diện tích trồng lúa 238,881 ha và đất trồng màu 1,65 ha; với thành viên HTX 356 hộ. Tổ chức bộ máy HTX có 07 cán bộ, gồm: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc, Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Giám đốc, Thành viên HĐQT là Ủy viên Ban quản lý, Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên, Kế toán và Thủ quỹ. Nguồn vốn chủ sở hữu của HTX An Thơ có đến ngày 31/10/2022 là 3.740.121.571 đồng, trong đó: nguồn vốn kinh doanh là 1.332.575.821 đồng, nguồn vốn trợ cấp, hỗ trợ không hoàn lại 2.144.810.500 đồng, các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu 262.735.250 đồng.

HTX An Thơ chưa xây dựng được công trình Trạm bơm điện nên hợp đồng Trạm bơm tiêu úng xã Hải Phong để phục vụ tưới, tiêu cho 238,88 ha đất trồng lúa mỗi vụ.

2. Đối với HTX Thọ Nam, thị trấn Diên Sanh

HTX Thọ Nam có diện tích đất sản xuất nông nghiệp: 236,729 ha, trong đó: diện tích đất trồng lúa 176,729 ha, đất trồng màu 60 ha; với thành viên HTX 399 hộ. Tổ chức bộ máy có 07 cán bộ, gồm: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc, Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Giám đốc, Thành viên HĐQT là Ủy viên Ban quản lý, Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên, Kế toán và Thủ quỹ. Nguồn vốn chủ sở hữu của HTX Thọ Nam có đến ngày 31/10/2022 là 2.427.471.477 đồng, trong đó: nguồn vốn kinh doanh là 1.951.279.350 đồng, nguồn vốn trợ cấp, hỗ trợ không hoàn lại 185.195.000 đồng, các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu 290.997.127 đồng.

HTX Thọ Nam có 04 Trạm bơm điện, gồm có: Trạm bơm Ông Đông có 03 máy 33kw và 01 máy 24kw, Trạm bơm K2 có 02 máy 33kw, Trạm bơm Bến Đào có 01 máy 33kw, Trạm bơm Nhà Nam có 01 máy 18kw và 02 máy bơm lẽ chủ động phục vụ tưới, tiêu đất trồng lúa.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Tại HTX An Thơ, xã Hải Phong

1.1. Về diện tích đất hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi

a) Về diện tích đất hợp đồng đặt hàng cung ứng và sử dụng dịch vụ cấp nước, tưới nước, tiêu nước:

Năm 2021 - 2022, HTX An Thơ ký kết với Phòng NN&PTNT hợp đồng đặt hàng cung ứng, sử dụng dịch vụ cấp nước, tưới nước, tiêu nước và nghiệm thu thanh lý hợp đồng đặt hàng thực hiện nhiệm vụ quản lý khai thác công trình thủy lợi phục vụ cấp nước, tưới nước và tiêu nước. Cụ thể:

- Hợp đồng đặt hàng số 44/HĐ-TLP ngày 05/3/2021 và Biên bản thanh lý hợp đồng đặt hàng số 44/TLHĐ-TLP ngày 21/10/2021: tổng diện tích hợp đồng và thanh lý hợp đồng tưới tiêu bằng động lực (trạm bơm) năm 2021 là 477,76 ha đất trồng lúa (*trong đó: vụ Đông Xuân 238,88 ha và vụ Hè Thu 238,88 ha*) và 3,3 ha đất trồng màu (*trong đó: vụ Đông Xuân 1,65 ha và vụ Hè Thu 1,65 ha*).

- Hợp đồng đặt hàng số 44/HĐ-TLP ngày 15/3/2022 và Biên bản thanh lý hợp đồng đặt hàng số 12/TLHĐ-TLP ngày 04/10/2022: tổng diện tích hợp đồng và thanh lý hợp đồng tưới tiêu bằng động lực (trạm bơm) năm 2022 là 477,76 ha đất trồng lúa (*trong đó: vụ Đông Xuân 238,88 ha và vụ Hè Thu 238,88 ha*) và 3,3 ha đất trồng màu (*trong đó: vụ Đông Xuân 1,65 ha và vụ Hè Thu 1,65 ha*).

b) Về diện tích đất thực tế được hợp đồng đặt hàng cung ứng và sử dụng dịch vụ cấp nước, tưới nước, tiêu nước do HTX quản lý:

Theo số liệu đo đạc năm 2006, HTX An Thơ có diện tích đất sản xuất thuộc phạm vi được hợp đồng đặt hàng cung ứng và sử dụng dịch vụ cấp nước, tưới nước, tiêu nước là 240,53 ha/vụ, trong đó: đất trồng lúa 238,88 ha/vụ và đất trồng màu 1,65 ha/vụ. Thực tế tính đến ngày 31/12/2020, HTX An Thơ có diện tích đất trồng lúa (02 vụ) là 238,88 ha; diện tích đất trồng màu giảm 1,65 ha (*do đất khó canh tác, xen kẽ có mô mã, không sản xuất*) nhưng không thống kê điều chỉnh giảm tưới tiêu đối với diện tích này.

Như vậy, năm 2021-2022, HTX An Thơ ký kết hợp đồng đặt hàng cung ứng và sử dụng dịch vụ cấp nước, tưới nước, tiêu nước với Phòng NN&PTNT có diện tích đất trồng màu cao hơn so với thực tế 6,6 ha (1,65 ha/vụ x 4 vụ).

1.2. Về quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi

a) Kinh phí NSNN hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi

Theo Báo cáo quyết toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi của HTX An Thơ năm 2021-2022 đã được Phòng Tài chính và Kế hoạch thẩm định (*Biên bản số 41/BB-TTQT ngày 23/3/2022 và Biên bản số 29/BB-TTQT ngày 31/10/2022*), số liệu cụ thể:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022
1	Kinh phí năm trước chưa cấp chuyển sang	22.024.000	29.048.000
2	Kinh phí được phân bổ trong năm	675.024.000	675.024.000
3	Kinh phí đã cấp trong năm	668.000.000	409.000.000
4	Kinh phí trong năm chưa cấp (2-3)	7.024.000	266.024.000
5	<i>Kinh phí đã cấp sau thời điểm quyết toán (31/10)</i>	0	266.024.000
6	Tổng kinh phí còn lại chưa cấp (1+4-5)	29.048.000	29.048.000

Năm 2021-2022, HTX An Thơ được phân bổ kinh phí hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi là 1.350.048.000 đồng (675.024.000 đồng/năm). Thực tế diện tích đất trồng màu giảm 1,65 ha/vụ nhưng HTX An Thơ không điều chỉnh giảm và đã ký hợp đồng phân diện tích đất trồng màu này. Vì vậy, HTX được cấp kinh phí từ NSNN hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thừa số tiền (1,65 ha x 1.409.000 đồng/ha/vụ x 4 vụ x 40%): **3.719.760 đồng**.

b) Về sử dụng, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ

Qua kiểm tra Báo cáo quyết toán kinh phí của HTX An Thơ đã được Tổ thẩm tra quyết toán huyện thẩm tra quyết toán, có số liệu như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022
1	Kinh phí năm trước chưa quyết toán chuyển sang	342.204.574	527.071.574
2	Kinh phí được phân bổ trong năm	675.024.000	675.024.000
3	Kinh phí được quyết toán trong năm	490.157.000	289.729.000
3.1	<i>Chi phí đầu tư, sửa chữa</i>	50.418.000	60.882.000
3.2	<i>Chi phí quản lý, vận hành</i>	237.339.000	26.447.000
3.3	<i>Chi phí tạo nguồn nước</i>	202.400.000	202.400.000
3.4	<i>Chi khác</i>	0	0
4	KP chưa quyết toán chuyển sang năm sau (1+2-3)	527.071.574	912.336.574

- Năm 2021-2022, HTX An Thơ đã quản lý và sử dụng kinh phí NSNN hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đúng mục đích, có hiệu quả và cơ bản đảm bảo theo quy định. HTX đã mở hệ thống sổ sách kế toán để theo dõi nguồn kinh phí và hoạt động tưới, tiêu dịch vụ sản phẩm công ích đầy đủ; chứng từ kế toán được cập nhật đầy đủ, rõ ràng; việc quản lý, lưu trữ hồ sơ, sổ sách, chứng từ kế toán đảm bảo quy định.

- Tại báo cáo quyết toán, nguồn kinh phí còn lại đến cuối năm 2022 chưa được quyết toán tương đối lớn: 912.336.574 đồng. Theo giải trình của Ban giám đốc HTX: thực hiện Nghị quyết Đại hội thành viên HTX, từ năm 2019, hàng

năm đơn vị tiết kiệm, tích lũy kinh phí được hỗ trợ để đầu tư xây dựng trạm bơm điện (*chủ trương này được Phòng NN&PTNT huyện, phòng TC&KH huyện thống nhất*). Năm 2023, HTX đã tiến hành xây dựng Trạm bơm điện tại Hói Cầu với 03 máy bơm điện, công suất 33kW/máy và 01 máy dự phòng; dự kiến hoàn thành trong năm 2023; sau khi công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, đơn vị thực hiện quyết toán nguồn kinh phí.

2. Tại HTX Thọ Nam, thị trấn Diên Sanh

2.1. Về diện tích đất hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi

a) Về diện tích hợp đồng đặt hàng cung ứng và sử dụng dịch vụ cấp nước, tưới nước, tiêu nước:

Năm 2021 -2022, HTX Thọ Nam ký kết với Phòng NN&PTNT hợp đồng đặt hàng cung ứng, sử dụng dịch vụ cấp nước, tưới nước, tiêu nước và nghiệm thu thanh lý hợp đồng đặt hàng thực hiện nhiệm vụ quản lý khai thác công trình thủy lợi phục vụ cấp nước, tưới nước và tiêu nước. Cụ thể:

- Hợp đồng đặt hàng số 12/HĐ-TLP ngày 05/3/2021 và Biên bản thanh lý hợp đồng đặt hàng số 20/TLHĐ-TLP ngày 21/10/2021: tổng diện tích hợp đồng và thanh lý hợp đồng tưới tiêu bằng động lực (trạm bơm) năm 2021 là 347,6 ha đất trồng lúa (*trong đó: vụ Đông Xuân 173,8 ha và vụ Hè Thu 173,8 ha*).

- Hợp đồng đặt hàng số 12/HĐ-TLP ngày 15/3/2022 và Biên bản thanh lý hợp đồng đặt hàng số 12/TLHĐ-TLP ngày 04/10/2022: tổng diện tích hợp đồng và thanh lý hợp đồng tưới tiêu bằng động lực (trạm bơm) năm 2022 là 347,6 ha đất trồng lúa (*trong đó: vụ Đông Xuân 173,8 ha và vụ Hè Thu 173,8 ha*).

b) Về diện tích đất thực tế được hợp đồng đặt hàng cung ứng và sử dụng dịch vụ cấp nước, tưới nước, tiêu nước do HTX quản lý:

Theo báo cáo của HTX Thọ Nam: HTX có diện tích đất trồng lúa thuộc phạm vi được hợp đồng đặt hàng cung ứng và sử dụng dịch vụ cấp nước, tưới nước, tiêu nước là 173,8 ha/vụ. Tính đến ngày 31/12/2020, HTX Thọ Nam có diện tích đất trồng lúa thuộc phạm vi được hợp đồng đặt hàng giảm 2,9678 ha/vụ do thi công một số công trình như: đường tránh lũ, giao thông nội đồng, kênh tưới tiêu nước. Theo đó, diện tích đất trồng lúa thuộc phạm vi được hợp đồng đặt hàng cung ứng và sử dụng dịch vụ cấp nước, tưới nước, tiêu nước còn lại là 170,8322 ha/vụ nhưng HTX không thống kê điều chỉnh diện tích giảm 2,9678 ha/vụ.

Như vậy, năm 2021-2022, HTX Thọ Nam đã ký kết với Phòng NN&PTNT hợp đồng đặt hàng cung ứng và sử dụng dịch vụ cấp nước, tưới nước, tiêu nước có diện tích đất trồng lúa cao hơn so với thực tế 11,8712 ha (2,9678 ha/vụ x 4vụ).

2.2. Về quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi

a) Kinh phí NSNN hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi

Theo Báo cáo quyết toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi của HTX Thọ Nam năm 2021-2022 đã được Phòng Tài chính và Kế hoạch thẩm định (*Biên bản số 23/BB-TTQT ngày 09/3/2022 và Biên bản số 25/BB-TTQT ngày 28/10/2022*), số liệu cụ thể:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022
1	Kinh phí năm trước chưa cấp chuyển sang	0	4.768.000
2	Kinh phí được phân bổ trong năm	489.768.000	489.768.000
3	Kinh phí đã cấp trong năm	485.000.000	297.000.000
4	Kinh phí trong năm chưa cấp (2-3)	4.768.000	192.768.000
5	<i>Kinh phí đã cấp sau thời điểm quyết toán (31/10)</i>	0	192.768.000
6	Tổng kinh phí còn lại chưa cấp (1+4-5)	4.768.000	4.768.000

Năm 2021-2022, HTX Thọ Nam được phân bổ kinh phí hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi là 979.536.000 đồng (489.768.000 đồng/năm). Thực tế, diện tích đất trồng lúa giảm 2,9678 ha/vụ nhưng HTX không điều chỉnh giảm và đã ký hợp đồng phân diện tích đất trồng lúa này. Vì vậy, HTX Thọ Nam đã được cấp kinh phí từ NSNN hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thừa số tiền (2,9678 ha x 1.409.000 đồng/ha/vụ x 4 vụ): **16.726.520 đồng**.

b) Về sử dụng, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi

Qua kiểm tra Báo cáo quyết toán kinh phí của HTX Thọ Nam đã được Tổ thẩm tra quyết toán huyện thẩm tra quyết toán, có số liệu như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022
1	Kinh phí năm trước chưa quyết toán chuyển sang	0	0
2	Kinh phí được phân bổ trong năm	489.768.000	489.768.000
3	Kinh phí được quyết toán trong năm	493.723.337	489.844.067
	- Kinh phí NSNN	489.768.000	489.768.000
	- Kinh phí HTX	3.955.337	76.067
3.1	<i>Chi phí đầu tư, sửa chữa</i>	38.166.000	101.457.786
3.2	<i>Chi phí quản lý, vận hành</i>	453.667.337	388.386.281
3.3	<i>Chi phí tạo nguồn nước</i>	0	0
3.4	<i>Chi khác</i>	1.890.000	0
4	KP chưa quyết toán chuyển sang năm sau (1+2-3)	0	0

Năm 2021-2022, HTX Thọ Nam đã quản lý và sử dụng kinh phí NSNN hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đúng mục đích, có hiệu quả và cơ bản đảm bảo theo quy định. HTX đã mở hệ thống sổ sách kế toán theo quy định để theo dõi nguồn kinh phí và hoạt động tưới, tiêu dịch vụ sản phẩm

công ích; chứng từ kế toán được cập nhật đầy đủ, rõ ràng; việc quản lý, lưu trữ hồ sơ, sổ sách, chứng từ kế toán đảm bảo quy định. Tuy nhiên, việc chi sử dụng kinh phí còn một số thiếu sót như: thi công sửa chữa Trạm bơm Ông Đông (Thọ Trường) thiếu khối lượng đối với ống thép mạ kẽm làm ống hút, ống xả nước so với hợp đồng, nghiệm thu thanh lý với số tiền 1.498.500 đồng (tại Phiếu chi số 65 ngày 16/3/2021 số tiền 231.000 đồng; Phiếu chi số 24 ngày 02/01/2022 số tiền 305.500 đồng; Phiếu chi số 73 ngày 14/3/2022 số tiền 494.000 đồng; Phiếu chi số 74 ngày 14/3/2022 số tiền 468.000 đồng).

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

1.1. Đối với HTX An Thơ, xã Hải Phong

- Năm 2021 - 2022, HTX An Thơ đã ký kết hợp đồng, thanh lý hợp đồng đặt hàng cung ứng dịch vụ cấp nước, tưới nước, tiêu nước với tổng diện tích đất trồng lúa 955,52 ha và đất trồng màu 6,6 ha, được hỗ trợ kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi số tiền 1.350.048.000 đồng.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí NSNN hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đảm bảo quy định tại Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ, Thông tư số 73/2018/TT-BTC ngày 15/8/2018 của Bộ Tài chính, Hướng dẫn số 3231/HDLN/TC-NN&PTNT ngày 29/10/2018 của liên Sở Tài chính và Sở NN&PTNT. Trong đó:

+ Việc sử dụng kinh phí NSNN hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi tiết kiệm, đúng mục đích, có hiệu quả.

+ Mở đầy đủ hệ thống sổ sách kế toán theo quy định để theo dõi nguồn kinh phí và hoạt động tưới, tiêu dịch vụ sản phẩm công ích; chứng từ kế toán được cập nhật đầy đủ, rõ ràng; số liệu kế toán phản ánh kịp thời; việc quản lý, lưu trữ hồ sơ, sổ sách, chứng từ kế toán đảm bảo quy định.

+ Các chứng từ chi phí cho công tác thủy lợi phát sinh thực tế tại HTX đúng với Biên bản thẩm tra quyết toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi hàng năm của Phòng Tài chính-Kế hoạch.

1.2. Đối với HTX Thọ Nam, thị trấn Diên Sanh

- Năm 2021 - 2022 HTX Thọ Nam ký kết với Phòng NN&PTNT hợp đồng đặt hàng cung ứng và sử dụng dịch vụ cấp nước, tưới nước, tiêu nước với tổng diện tích đất trồng lúa là 695,2 ha, được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi số tiền 979.536.000 đồng.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí NSNN hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ, Thông tư số 73/2018/TT-BTC ngày 15/8/2018 của Bộ Tài chính, Hướng dẫn số 3231/HDLN/TC-NN&PTNT ngày 29/10/2018 của liên Sở Tài chính và Sở NN&PTNT. Trong đó:

+ Việc sử dụng kinh phí NSNN hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đúng mục đích, có hiệu quả, cơ bản đảm bảo quy định.

+ Mở hệ thống sổ sách kế toán theo quy định để theo dõi nguồn kinh phí và hoạt động tưới, tiêu dịch vụ sản phẩm công ích đầy đủ; chứng từ kế toán được cập nhật đầy đủ, rõ ràng; việc quản lý, lưu trữ hồ sơ, sổ sách, chứng từ kế toán đảm bảo quy định.

2. Tôn tại, hạn chế

2.1. Đối với HTX An Thơ, xã Hải Phong

- Chưa thống kê điều chỉnh giảm diện tích đất trồng màu 1,65 ha/vụ do không sản xuất nên đã ký kết với Phòng NN&PTNT hợp đồng đặt hàng cung ứng và sử dụng dịch vụ cấp nước, tưới nước, tiêu nước năm 2021 - 2022 vượt diện tích 6,6 ha; theo đó, được cấp thừa kinh phí hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi số tiền **3.719.760 đồng**.

2.2. Đối với HTX Thọ Nam, thị trấn Diên Sanh

- Chưa thống kê điều chỉnh giảm diện tích đất trồng lúa 2,9678 ha/vụ do đưa vào thi công một số công trình nên đã ký kết với Phòng NN&PTNT hợp đồng đặt hàng cung ứng và sử dụng dịch vụ cấp nước, tưới nước, tiêu nước năm 2021 - 2022 vượt diện tích 11,8712 ha; theo đó, được cấp thừa kinh phí hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi số tiền **16.726.520 đồng**.

- Nghiệm thu, thanh toán thừa khối lượng thi công, sửa chữa, lắp ráp ống hút, ống xả tại trạm bơm Ông Đông (Thọ Trường) số tiền **1.498.500 đồng**

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Kiến nghị biện pháp xử lý đối với HTX An Thơ, xã Hải Phong và HTX Thọ Nam, thị trấn Diên Sanh

a) Về công tác quản lý

- Yêu cầu HĐQT HTX An Thơ và HTX Thọ Nam tăng cường công tác quản lý, sử dụng kinh phí NSNN hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi hàng năm theo quy định.

- HTX An Thơ kịp thời thống kê điều chỉnh giảm diện tích 1,65 ha/vụ đất màu do không sản xuất để thanh lý hợp đồng cung ứng và sử dụng dịch vụ cấp nước, tưới nước, tiêu nước năm 2023 và thực hiện ký kết hợp đồng cho các năm tiếp theo đảm bảo đúng diện tích đất thực tế sử dụng. Kịp thời quyết toán số kinh phí chưa được quyết toán (912.336.574 đồng) khi hoàn thành công trình xây dựng điện Hói Cầu.

- HTX Thọ Nam kịp thời thống kê điều chỉnh giảm diện tích 2,9678 ha/vụ đất trồng lúa do thi công một số công trình để thanh lý hợp đồng cung ứng và sử dụng dịch vụ cấp nước, tưới nước, tiêu nước năm 2023 và thực hiện ký kết hợp đồng cho các năm tiếp theo đảm bảo đúng diện tích đất thực tế sử dụng.

- Yêu cầu Ban kiểm soát HTX tăng cường kiểm soát đối với HĐQT HTX trong việc rà soát thống kê, điều chỉnh diện tích đất lúa, trồng màu thực tế được hợp đồng đặt hàng cung ứng và sử dụng dịch vụ cấp nước, tưới nước, tiêu nước; kiểm soát chặt chẽ việc chi thanh toán các khoản chi phí phục vụ công tác quản lý, vận hành, chi phí sửa chữa thường xuyên, nạo vét, đào đắp kênh mương...đảm bảo quy định.

b) Về kinh tế:

- Yêu cầu Giám đốc HTX An Thơ - Chủ tài khoản có trách nhiệm thu hồi số tiền sai phạm **3.719.760 đồng** về khoản kinh phí hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đã cấp thừa để nộp vào tài khoản tạm giữ số 3949.0.1036532.00000 của Thanh tra huyện tại KBNN huyện.

- Yêu cầu Giám đốc HTX Thọ Nam - Chủ tài khoản có trách nhiệm thu hồi số tiền sai phạm **18.225.020 đồng**, gồm: khoản kinh phí hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đã cấp thừa số tiền 16.726.520 đồng; kinh phí do nghiệm thu, thanh toán thừa khối lượng thi công, sửa chữa trạm bơm Ông Đông (Thọ Trường) số tiền 1.498.500 đồng để nộp vào tài khoản tạm giữ số 3949.0.1036532.00000 của Thanh tra huyện tại KBNN huyện.

(Kèm theo Phụ lục. Tổng hợp vi phạm và xử lý vi phạm về kinh tế).

2. Kiến nghị các cơ quan, đơn vị**a) Đề nghị Phòng NN&PTNT:**

Thanh lý hợp đồng giảm diện tích đất màu 1,65 ha/vụ của HTX An Thơ và giảm diện tích đất trồng lúa 2,9678ha/vụ của HTX Thọ Nam năm 2023 và rà soát, điều chỉnh giảm diện tích đất trồng lúa, trồng màu tại 2 HTX để ký kết hợp đồng đặt hàng cung ứng và sử dụng dịch vụ cấp nước, tưới nước, tiêu nước các năm tiếp theo đúng với diện tích đất thực tế sử dụng.

b) Đề nghị Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Rà soát, điều chỉnh giảm kinh phí hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ dịch vụ công ích thủy lợi đối với các HTX vào đợt 2/2023 do giảm diện tích đất màu 1,65 ha/vụ đối với HTX An Thơ và giảm diện tích đất trồng lúa 2,9678 ha/vụ đối với HTX Thọ Nam để đảm bảo đúng với diện tích đất thực tế đang sử dụng.

c) Đề nghị UBND xã Hải Phong, UBND thị trấn Diên Sanh:

Tăng cường công tác rà soát, kiểm tra, xác nhận diện tích tưới, tiêu, cấp nước của các HTX do đơn vị quản lý theo đúng thực tế diện tích sử dụng.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc quản lý, sử dụng NSNN hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi tại HTX An Thơ, xã Hải Phong và HTX Thọ Nam, thị trấn Diên Sanh; yêu cầu Hội đồng quản trị, Giám đốc HTX Thọ Nam, HTX An Thơ nghiêm túc thực hiện, đồng thời báo cáo kết quả về Thanh tra huyện chậm nhất trong 30 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra./.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Phòng TC&KH, Phòng NN&PTNT huyện;
- UBND xã Hải Phong, UBND thị trấn Diên Sanh;
- HTX An Thơ, HTX Thọ Nam;
- Lưu: TTTr, ĐTTTr.

CHÁNH THANH TRA**Hồ Sĩ Phú**